TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST Ngày 07 tháng 8 năm 2023 "V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Quốc Cường**

2. Ông **Lường Văn Hưởng**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Trí Giáp – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HN&GĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn***:** Chị **Lò Thị H**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Bản XT 2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

Bị đơn: Anh **Lường Văn T**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Bản K, xã XL, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 26/4/2023 và bản tự khai của chị Lò Thị H ngày 9/5/2023 nguyên đơn chị Lò Thị H trình bày:

- **Về hôn nhân**: Tôi và anh Lường Văn T đăng ký kết hôn vào ngày 04/9/2012 tại UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Trước khi lấy nhau hai bên tự tìm hiểu, tự nguyện yêu nhau, quá trình tìm hiểu không có sự ép buộc và tác động bên ngoài. Sau khi cưới tôi và anh Lường Văn T về chung sống tại bản K, xã XL, huyện MA. Trong quá trình chung sống, tôi và anh Lường Văn T phát sinh do anh Lường Văn T nghiện chất ma tuý, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng anh Lường Văn T vẫn không từ bỏ, mâu thuẫn giữa tôi và anh Lường Văn T ngày càng trầm trọng và không

thể hoá giải. Mâu thuẫn quá lớn khiến tôi và anh Lường Văn T thường xuyên xảy ra cãi vã, không tìm được tiếng nói chung. Từ tháng 02/2015 tôi bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở tại bản XT 2, xã BL, huyện MA và anh Lường Văn T sống ly thân từ đó đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Lường Văn T.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống tôi và anh Lường Văn T có 01 người con chung là cháu Lường Nhật H, sinh ngày 17/4/2013. Hiện nay cháu đang sống cùng với tôi. Nguyện vọng của tôi sau khi ly hôn là tôi được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Huy cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng: Tôi và anh Lường Văn T không có.

- **Về nợ chung, nợ phải trả, nợ thu về:** Tôi và anh Lường Văn T không có.

*** Bị đơn:** Anh Lường Văn T mặc dù được Tòa án thông báo và triệu tập nhiều lần và đúng quy định của pháp luật nhưng anh Lường Văn T vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án:**

- Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của cháu Lường Nhật H nguyện vọng của các cháu là muốn được ở với mẹ.

- Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chị Lò Thị H và anh Lường Văn T tại bản K, xã XL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Biên bản xác minh điều kiện kinh tế của chị Lò Thị H tại bản XT 2, xã BL, huyện MA.

*** Quan điểm của đại diện VKSND huyện Mường Ảng:** Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý đến giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án, xác định quan hệ pháp luật, tư cách người tham gia tố tụng, thời hạn chuẩn bị xét xử, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho VKS nghiên cứu, tống đạt các văn bản tố tụng.

Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng, sự có mặt của các thành viên Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa theo quy định tại các Điều 227, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hôn nhân: Tuyên bố chị Lò Thị H được ly hôn anh Lường Văn T.

- **Con chung**: Giao cháu Lường Nhật H, sinh ngày 17/4/2013 cho chị Lò Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chị Lò Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Đương sự không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chị Lò Thị H phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện VKSND huyện Mường Ảng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Ngày 28/4/2023, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên thụ lý vụ án về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*". Tòa án ra Thông báo thụ lý vụ án tiến hành tống đạt cho bị đơn là anh Lường Văn T theo quy định của pháp luật. Đồng thời Toà án triệu tập anh Lường Văn T lên Toà án để làm việc, Toà án đã tiến hành lập biên bản lấy lời khai của anh Lường Văn T.

Tòa án ra thông báo về Phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 1, đã tiến hành tống đạt theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn không có mặt tại phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và tại buổi hòa giải ngày 07/6/2023 chị Lò Thị H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Căn cứ khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự, do vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, tống đạt Quyết định theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa ngày 20/7/2023, bị đơn là anh Lường Văn T vắng mặt không có lý do lần thứ nhất, căn cứ khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian xét xử lại vào ngày 07/8/2023.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn là chị Lò Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình như đơn khởi kiện; Bị đơn là anh Lường Văn T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Lường Văn T.

[2] Nội dung vụ án:

* *Về hôn nhân*: Theo đơn xin ly hôn đề ngày 26/4/2023 và bản tự khai của chị Lò Thị H ngày 9/5/2023 và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử thấy: Chị Lò Thị H và anh Lường Văn T lấy nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/9/2012 tại UBND xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, sau đó anh chị phát sinh mâu thuẫn do anh Lường Văn T nghiện chất ma tuý bỏ bê gia đình, vợ con. Mặc dù đã được chị và gia đình khuyên can và cho đi cai nghiện nhiều lần nhưng anh Lường Văn T vẫn không từ bỏ. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng anh chị được họ hàng hai bên gia đình khuyên bảo và hoà giải nhiều lần nhưng không thành. Nhưng từ tháng

02/2015 chị Lò Thị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, nên chị Lò Thị H và anh Lường Văn T đã ly thân và không liên lạc hay quan tâm đến nhau. Xét thấy, vợ chồng anh chị đã sống ly thân đã lâu, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, ai biết bổn phận của người đó, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Lò Thị H và anh Lường Văn T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 51 và khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Lò Thị H. Tuyên xử cho chị Lò Thị H được ly hôn với anh Lường Văn T.

* *Về con chung*: Chị Lò Thị H và anh Lường Văn T có 01 người con chung là cháu Lường Nhật H, sinh ngày 17/4/2013. Chị Lò Thị H có nguyện vọng sau khi ly hôn, chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lường Nhật H đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay cháu Lường Nhật H đang sinh sống ổn định từ khi anh chị sống ly thân và được chăm sóc, học tập tốt nên để không gây xáo trộn về tâm lý đồng thời đảm bảo cho sự phát triển về tinh thần cũng như quyền lợi về mọi mặt, phù hợp với nguyện vọng của cháu cần tiếp tục giao cháu cho chị Lò Thị H trực tiếp chăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Lò Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

* *Tài sản chung; tài sản riêng; nợ phải trả; nợ thu về*: Chị Lò Thị H, anh Lường Văn T không có nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chị Hờ phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271; Điều 273 của BLTTDS 2015.
- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84, Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình 2014.
- Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lò Thị H: Chị Lò Thị H được ly hôn anh Lường Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Lường Nhật H, sinh ngày 17/4/2013 cho chị Lò Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn: Chị Lò Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lường Văn T có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở quyền này. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên; người thân thích; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ thì Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung phải trả, nợ chung lấy về: Đương sự không có.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lò Thị H phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch. Chị Lò Thị H đã nộp đủ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0009328 ngày 28/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

5. Quyền kháng cáo: Chị Lò Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lường Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người vắng mặt.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- UBND xã Xuân Lao, h.Mường Ảng;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân